

Họ, tên thí sinh:
Số báo danh:

Mã đề thi 301

Câu 81. Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự chung do nhà nước ban hành và được bảo đảm thực hiện bằng

Câu 82. Việc kiểm soát thư tín, điện thoại, điện tín của người khác chỉ được thực hiện theo

- A. yêu cầu của bưu điện.
B. quy định của pháp luật.
C. đề xuất của người gửi.
D. kiến nghị của người nhận.

Câu 83. Công dân tham gia quản lí nhà nước và xã hội là thực hiện hình thức dân chủ

- A. trực tiếp. B. gián tiếp. C. chuyên ché. D. đại diện.

Câu 84. Mọi công dân khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đều được tự do lựa chọn loại hình doanh nghiệp phù hợp là nội dung quyền bình đẳng trong

Câu 85. Các cá nhân, tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi từ hành vi vi phạm pháp luật của mình là thực hiện trách nhiệm

- A. đạo đức. B. công đồng. C. pháp lý. D. gia tộc.

Câu 86. Công dân khi vi phạm pháp luật hình sự phải chấp hành hình phạt theo quyết định của

Câu 87. Nhà nước cho người nghèo vay vốn ưu đãi để kinh doanh là thực hiện nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển các lĩnh vực

- A văn hóa B hành chính C xã hội D công vụ

Câu 88. Bất kỳ công dân nào vi phạm pháp luật đều phải bị xử lý theo

- A. tập tục của địa phương. B. quy định của pháp luật.
C. thỏa thuận của công đồng D. hương ước của làng xã

Câu 89. Quyền bầu cử của công dân không được thực hiện theo nguyên tắc

- A. phổ thông B. bình đẳng C. công khai D. trực tiếp

Câu 90. Việc khám xét chỗ ở của công dân phải tuân theo đúng

- A. nguyễn vọng của nhà chức trách. B. tính chất, mức độ của vi phạm.
C. khả năng của người quản lý D. trình tự, thủ tục của pháp luật

Câu 91. Công dân được tự do khám phá khoa học để tạo ra sản phẩm trong các lĩnh vực của đời sống xã hội là thực hiện quyền

- A. sáng tạo B. chỉ định C. phân quyết D. đại diện

Câu 92. Nhằm phát hiện, ngăn chặn những việc làm trái pháp luật, xâm hại đến lợi ích của Nhà nước, tổ chức, cá nhân là mục đích của quyền

- A. đề xuất B. khiếu nại C. tố cáo D. kiến nghị

Câu 93. Những người phát triển sớm về trí tuệ được học trước tuổi, học vượt lớp là thể hiện nội dung quyền được

- A. phủ định. B. bình chọn. C. phát triển. D. phán quyết.

Câu 94. Doanh nghiệp không sử dụng lao động nữ vào công việc nặng nhọc, nguy hiểm là thực hiện nội dung quyền bình đẳng

- A. trong nội bộ người sử dụng lao động. B. giữa mục tiêu và biện pháp kích cầu.
C. trong quy trình đào tạo chuyên gia. D. giữa lao động nam và lao động nữ.

Câu 95. Các dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam đều có đại biểu của mình trong hệ thống các cơ quan quyền lực nhà nước là thể hiện quyền bình đẳng trong lĩnh vực

- A. chính trị. B. lao động. C. kinh tế. D. kinh doanh.

Câu 96. Học thường xuyên, học suốt đời nghĩa là mọi công dân được học bằng

- A. tất cả giáo trình nâng cao. B. những cách thức thống nhất.
C. các phương tiện hiện đại. D. nhiều hình thức khác nhau.

Câu 97. Học sinh tham gia phòng, chống bạo lực học đường là thực hiện nội dung cơ bản của pháp luật về phát triển các lĩnh vực

- A. kinh tế. B. quốc phòng. C. xã hội. D. du lịch.

Câu 98. Nam thanh niên đủ điều kiện theo quy định của pháp luật mà trốn nghĩa vụ quân sự là không thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Sử dụng pháp luật. B. Tuân thủ nội quy.
C. Thực hiện quy chế. D. Thi hành pháp luật.

Câu 99. Ở phạm vi cơ sở, công dân thực hiện quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân. B. Biểu quyết xây dựng hương ước làng xã.
C. Góp ý sửa đổi dự thảo Hiến pháp. D. Hoàn thiện Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Câu 100. Các quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành được bắt nguồn và thực hiện trong

- A. giới hạn phạm vi gia tộc. B. thói quen văn hóa làng xã.
C. xây dựng kế hoạch dân vận. D. thực tiễn đời sống xã hội.

Câu 101. Nội dung nào dưới đây không thuộc quyền được phát triển của công dân?

- A. Xử lý thông tin liên ngành. B. Nghỉ ngơi, vui chơi, giải trí.
C. Khuyến khích bồi dưỡng tài năng. D. Tham gia các hoạt động văn hóa.

Câu 102. Chồng không tạo điều kiện cho vợ đi học nâng cao trình độ chuyên môn là vi phạm quyền bình đẳng hôn nhân và gia đình trong

- A. lĩnh vực truyền thông. B. phạm vi gia tộc.
C. quan hệ nhân thân. D. quy ước cộng đồng.

Câu 103. Trường hợp nào dưới đây thể hiện quyền tự do ngôn luận của công dân?

- A. Biểu quyết công khai trong hội nghị. B. Đóng góp ý kiến trong cuộc họp.
C. Bài xích mọi ý tưởng sáng tạo. D. Áp đặt quan điểm của cá nhân.

Câu 104. Mọi công dân khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đều được đăng ký và cấp giấy phép kinh doanh là thể hiện bình đẳng về

- A. nghĩa vụ. B. quyền. C. trách nhiệm. D. tập tục.

Câu 105. Trường X trang bị hệ thống phòng cháy, chữa cháy đạt chuẩn trong khuôn viên nhà trường là thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Vận dụng pháp luật.
- C. Thi hành pháp luật.
- D. Tuân thủ pháp luật.

Câu 106. Công nhân B đi làm muộn mười phút nên bị bảo vệ xí nghiệp X không cho vào. Xin mãi không được, công nhân B đã có lời lẽ xúc phạm bảo vệ nên hai bên to tiếng, si nhục nhau. Quá tức giận, công nhân B phá cổng xông vào đánh bảo vệ phải đi cấp cứu. Công nhân B và bảo vệ vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Bất khả xâm phạm về tài sản.
- B. Bất khả xâm phạm về đời tư.
- C. Được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- D. Được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.

Câu 107. Chị M làm đơn xin nghỉ thêm một tháng sau thời gian hưởng chế độ thai sản và được giám đốc X chấp thuận. Vì thiếu người làm, giám đốc X đã tiếp nhận nhân viên mới thay thế vị trí của chị M. Khi đi làm trở lại, chị M bị giám đốc điều chuyển sang công việc khác nặng nhọc hơn. Chị M phải sử dụng quyền nào dưới đây để bảo vệ lợi ích hợp pháp của mình?

- A. Phản biện.
- B. Kháng nghị.
- C. Tố cáo.
- D. Khiếu nại.

Câu 108. Anh N ép buộc vợ phải nghỉ việc ở nhà để chăm sóc gia đình nên vợ chồng anh thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh N đã vi phạm quyền bình đẳng giữa vợ và chồng trong quan hệ nào dưới đây?

- A. Đa chiều.
- B. Huyết thống.
- C. Nhân thân.
- D. Truyền thông.

Câu 109. Anh M và chị K cùng được tuyển dụng vào làm ở phòng kinh doanh của công ty X với mức lương như nhau. Sau đó do có cảm tình riêng với anh M nên giám đốc ép chị K làm thêm một phần công việc của anh M. Giám đốc đã vi phạm nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong lao động?

- A. Nâng cao trình độ lao động.
- B. Cơ hội tiếp cận việc làm.
- C. Giữa lao động nam và lao động nữ.
- D. Xác lập quy trình quản lý.

Câu 110. Cho rằng trong quá trình xây nhà, ông A đã lấn chiếm một phần lối đi chung của xóm nên bà C bức tức xông vào nhà ông A chửi mắng và bị con ông A bắt rồi nhốt trong nhà kho hai ngày. Con ông A đã vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Bất khả xâm phạm về danh tính.
- B. Bất khả xâm phạm về thân thể.
- C. Được pháp luật bảo vệ tài sản cá nhân.
- D. Được pháp luật bảo vệ bí mật đời tư.

Câu 111. P muộn sách tham khảo của H đã lâu mà chưa trả. Khi cần dùng sách, H đã tự ý vào nhà P để tìm nhưng bị em trai của P mắng chửi và đuổi về. H đã vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Bất khả xâm phạm về tài sản.
- B. Bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- C. Được pháp luật bảo hộ về danh dự.
- D. Được bảo vệ quan điểm cá nhân.

Câu 112. Cửa hàng của anh A được cấp giấy phép bán đường sữa, bánh kẹo. Nhận thấy nhu cầu về thức ăn nhanh trên thị trường tăng cao nên anh A đăng ký bán thêm mặt hàng này. Anh A đã thực hiện nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong kinh doanh?

- A. Tự do tuyển dụng chuyên gia.
- B. Thay đổi loại hình doanh nghiệp.
- C. Tích cực nhập khẩu nguyên liệu.
- D. Chủ động mở rộng quy mô.

Câu 113. Anh G thường xuyên đi làm muộn, khi bị lãnh đạo nhắc nhở anh đã không rút kinh nghiệm mà còn tỏ thái độ bất cẩn. Anh G phải chịu trách nhiệm pháp lý nào dưới đây?

- A. Hình sự.
- B. Hành chính.
- C. Dân sự.
- D. Kí luật.

Câu 114. Mặc dù bố mẹ A muốn con trở thành bác sĩ nhưng A lại đăng ký vào trường sư phạm. A đã vận dụng quyền học tập ở nội dung nào dưới đây?

- A. Học theo chỉ định.
B. Học vượt cấp, vượt lớp.
C. Học thường xuyên, liên tục.
D. Học bất cứ ngành, nghề nào.

Câu 115. Anh A nhờ con thay mình đi bỏ phiếu bầu cử nhưng con anh đã từ chối. Con anh A **không** vi phạm nguyên tắc bầu cử nào dưới đây?

- A. Gián tiếp.
B. Đại diện.
C. Ủy quyền.
D. Trực tiếp.

Câu 116. Cơ sở kinh doanh karaoke của chị A thường xuyên hoạt động quá giờ quy định là vi phạm pháp luật nào dưới đây?

- A. Kỉ luật.
B. Hành chính.
C. Dân sự.
D. Hình sự.

Câu 117. Trong cuộc họp tổng kết của xã X, kế toán M từ chối công khai việc thu chi ngân sách nên bị người dân phản đối. Ông K yêu cầu được chất vấn trực tiếp kế toán nhưng bị Chủ tịch xã ngăn cản. Chủ thể nào dưới đây đã vận dụng đúng quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội?

- A. Chủ tịch xã và ông K.
B. Người dân xã X và ông K.
C. Chủ tịch và người dân xã X.
D. Kế toán M, ông K và người dân xã X.

Câu 118. Thấy chị M thường xuyên đi làm muộn nhưng cuối năm vẫn nhận chế độ khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Chị B nghi ngờ chị M có quan hệ tình cảm với giám đốc K nên đã báo cho vợ giám đốc biết. Do ghen tuông, vợ giám đốc yêu cầu trưởng phòng P theo dõi chị M và bắt chồng đuổi việc chị. Nể vợ, giám đốc K ngay lập tức sa thải chị M. Những ai dưới đây đã vi phạm nội dung quyền bình đẳng trong lao động?

- A. Vợ chồng giám đốc K, trưởng phòng P và chị M.
B. Giám đốc K và chị M.
C. Vợ chồng giám đốc K và trưởng phòng P.
D. Giám đốc K, trưởng phòng P và chị M.

Câu 119. Chị T nhặt được công văn mật do giám đốc B làm rơi trên đường về nhà nên mở ra xem rồi nhờ anh P in sao để đăng tải lên mạng xã hội. Nội dung này đã được anh K chia sẻ lên trang tin cá nhân. Những ai dưới đây đã vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín?

- A. Chị T và anh P.
B. Giám đốc B, chị T và anh P.
C. Giám đốc B, chị T, anh P và anh K.
D. Giám đốc B và chị T.

Câu 120. Do nghi ngờ chị N bịa đặt nói xấu mình nên chị V cùng em gái là chị D đưa tin đồn thất thiệt về vợ chồng chị N lên mạng xã hội khiến uy tín của họ bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Chồng chị N tức giận đã xông vào nhà chị V mắng chửi nên bị chồng chị V đánh gãy chân. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lý?

- A. Vợ chồng chị V, vợ chồng chị N và chị D.
B. Vợ chồng chị N và chị D.
C. Vợ chồng chị V và chị D.
D. Vợ chồng chị V, chồng chị N và chị D.

----- HẾT -----